

Số: 24 /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học, Trường Đại học Sao Đỏ

#### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-KĐCLGD ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Sao Đỏ tại Phiên họp thứ XXIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Sao Đỏ, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXIII của Hội đồng ngày 19 tháng 10 năm 2024 đã thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

#### QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Sao Đỏ. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 47 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 94,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Sao Đỏ cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Sao Đỏ. 2

**Nơi nhận:**

- Trường ĐHSĐ;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH**



**PGS.TS. Nguyễn Phương Nga**



## Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

(Kèm theo Nghị quyết số: *27* /NQ-HĐKĐCLGD ngày *19* tháng *10* năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
<b>Tiêu chuẩn 1</b>		<b>4,00</b>	<b>3</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		<b>4,00</b>	<b>3</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 3</b>		<b>3,67</b>	<b>2</b>	<b>66,67%</b>
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>		<b>4,00</b>	<b>3</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>		<b>3,80</b>	<b>4</b>	<b>80,00%</b>
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 6</b>		<b>4,14</b>	<b>7</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	5			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
<b>Tiêu chuẩn 7</b>		<b>4,00</b>	<b>5</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 8</b>		<b>4,20</b>	<b>5</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 9</b>		<b>3,80</b>	<b>4</b>	<b>80,00%</b>
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 10</b>		<b>4,00</b>	<b>6</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
<b>Tiêu chuẩn 11</b>		<b>4,00</b>	<b>5</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
<b>Điểm đánh giá chung</b>	<b>3,98</b>	<b>3,96</b>	<b>47</b>	<b>94,00%</b>

2

## Phụ lục II

**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC  
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

(Kèm theo Nghị quyết số: 27/NQ-HĐKĐCLGD ngày 19 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Sao Đỏ là cơ sở giáo dục đại học công lập được thành lập theo Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 24/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Công nghiệp Sao Đỏ.

Khoa Du lịch và Ngoại ngữ, Trường Đại học Sao Đỏ được thành lập ngày 19/5/2007. Trên chặng đường gần hai mươi năm xây dựng và phát triển, Khoa Du lịch và Ngoại ngữ đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Trường Đại học Sao Đỏ.

***Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Sao Đỏ giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2023 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:***

### I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Trung Quốc có mục tiêu rõ ràng, gắn kết với Sứ mạng và Tâm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học.

2. Các phiên bản của chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học sau mỗi lần rà soát, điều chỉnh đã cập nhật một số nội dung có liên quan và được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý của các bên liên quan trong quá trình rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo.

3. Các học phần trong chương trình dạy học được cấu trúc liền mạch, thống nhất và đều có sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình dạy học. Phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá của từng học phần phù hợp để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra học phần.

4. Nhà trường đã ban hành Triết lý giáo dục với nội dung: “Chất lượng toàn diện - Hợp tác sâu rộng - Phát triển bền vững”. Nội dung Triết lý giáo dục, phù hợp với mục tiêu giáo dục của Nhà trường.

5. Những quy định cụ thể về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan đến đánh giá và kết quả học tập của người học được Nhà trường công bố công khai tới người học trước mỗi khóa học/kỳ học/học phần và được công khai trên trang thông tin điện tử của Nhà trường và trong cổng thông tin học vụ sinh viên.

6. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, giảng viên của Bộ môn đã thực hiện 07 đề tài nghiên cứu các cấp, công bố 18 bài báo trên tạp chí khoa học trong và ngoài nước, biên soạn 12 tài liệu học tập lưu hành nội bộ.

7. Nhà trường có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, phát triển để thu hút đội ngũ nhân viên có chất lượng.

8. Các hoạt động hỗ trợ sinh viên trong tìm kiếm việc làm được Nhà trường/Khoa quan tâm thực hiện thông qua việc phối hợp với các tổ chức/doanh nghiệp đưa sinh viên đi thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp; tổ chức các chương trình gặp gỡ với các nhà tuyển dụng để học hỏi, trao đổi.

9. Hệ thống phòng thực hành, thí nghiệm được trang bị thiết bị phù hợp với chương trình đào tạo, có các phần mềm phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học. Các phòng học được trang bị máy chiếu, hệ thống âm thanh, quạt, điều hoà không khí, bàn ghế phù hợp để hỗ trợ các hoạt động giảng dạy và học tập.

10. Hằng năm, Khoa đã thực hiện việc rà soát, đánh giá hoạt động dạy-học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên nhằm đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

11. Kết quả khảo sát cho thấy, tỷ lệ sinh viên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc có việc làm đúng ngành cao.

## **II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:**

1. Nhà trường/Khoa nên rà soát và sử dụng nhất quán về từ vựng thể hiện cùng một sự việc, cụ thể nên dùng cụm từ “Ngôn ngữ Trung Quốc” theo đúng tên của mã ngành đào tạo. Đồng thời, mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo nên cùng sử dụng một cụm từ là bậc 5/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam và có thể giải thích rõ hơn là “bậc thành thạo ngôn ngữ ...”.

2. Trường/Khoa cần đầu tư kinh phí để cập nhật giáo trình tài liệu phục vụ cho chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc. Nhà trường cần có kế hoạch thẩm định, xuất bản những tài liệu do Trường/Khoa biên soạn phục vụ đào tạo theo đúng Thông tư 35/2021/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Khoa cần rà soát lại ma trận chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để đảm bảo xác định chính xác hơn mức độ và số chuẩn đầu ra học phần đóng góp vào chuẩn đầu ra tương ứng của chương trình đào tạo.

4. Nhà trường/Khoa cần có cơ chế đi kèm các chính sách hỗ trợ để khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học; cần rà soát lại các đề cương chi tiết học phần để bổ sung và hoàn thiện hơn với những hướng dẫn chi tiết cho sinh viên về việc tự học, tự nghiên cứu các vấn đề trong từng chương mục của học phần và rèn luyện cho sinh viên khả năng tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời.

5. Nhà trường cần rà soát và bổ sung vào văn bản quản lý liên quan đến việc đánh giá kết quả học tập của người học nội dung quy định về việc định kỳ đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của câu hỏi thi (đề thi) bằng các phần mềm chuyên dụng để đảm bảo các đề thi đo lường được chính xác mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của học phần.

6. Nhà trường cần có giải pháp đồng bộ và hiệu quả hơn để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên, nhất là gia tăng tỉ lệ giảng viên có học vị tiến sĩ, chức danh phó giáo sư.

7. Nhà trường nên định kỳ rà soát và điều chỉnh Đề án vị trí việc làm, trong đó ngày càng nâng cao năng lực nhân viên hỗ trợ đáp ứng sự phát triển của Trường trong thời đại số.

8. Nhà trường nên định kỳ hằng năm tổ chức hội nghị về công tác giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập để chia sẻ kinh nghiệm về công tác giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập, qua đó nâng cao chất lượng hoạt động của giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập cũng như có thêm kiến thức/kỹ năng để tư vấn/hỗ trợ tốt hơn cho sinh viên đặc biệt là những sinh viên có học lực hạn chế, bị cảnh báo học vụ để những sinh viên này hoàn thành kế hoạch học tập theo đúng tiến trình.

9. Nhà trường nên có lộ trình để rà soát và từng bước thay thế dần các máy tính được trang bị từ nhiều năm trước nhằm hỗ trợ hiệu quả cho công tác quản lý/điều hành, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học; nên tiếp tục quan tâm đến việc cải tạo/nâng cấp hệ thống mạng Internet, nhất là mạng wifi hoặc có chính sách phân quyền cho người sử dụng để đảm bảo tính ổn định của đường truyền nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên.

10. Nhà trường/Khoa nên tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan với phương thức đa dạng và rộng rãi hơn, đặc biệt là các bên liên quan ngoài Trường để thu thập được các ý kiến hữu ích phục vụ việc cải tiến quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học.

11 Nhà trường/Khoa nên mở rộng phạm vi đối sánh loại hình và số lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của người học ngành Ngôn ngữ Trung Quốc với các chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy khác của Nhà trường để thấy rõ hơn vị thế nghiên cứu khoa học của sinh viên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc so với các chương trình đào tạo khác của Nhà trường.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.



-----